

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày 10-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Huỳnh Văn Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Văn TH và bà Trần Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Hoàng Phúc-Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hạnh Nhung-Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 245/2025/TLST-HS, ngày 21 tháng 5 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 289/2025/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1968, tại tỉnh BG. Nơi thường trú: tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh BG; nơi ở hiện nay: Đường M, Khu phố 26, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông T1 (chết) và bà Lê Thị C1 (chết); có vợ và 03 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: không có; bị bắt tạm giữ ngày 15-12-2024 (tính theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân lập lúc 16 giờ 15 phút ngày 15-12-2024), hủy bỏ Quyết định tạm giữ và thay thế bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 20-12-2024; bị cáo tại ngoại “có mặt”.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Bàn Văn K, sinh năm 1983. Nơi thường trú: bản S, xã T2, huyện P, tỉnh S1; nơi cư trú: Đường N, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 15 phút ngày 15/12/2024, Tổ công tác-Đội Cảnh sát hình sự-Công an quận Bình Tân phối hợp với Công an phường Bình Hưng Hòa kiểm tra phòng trọ số 2-nhà số 121, Đường M, phường B, quận T thì phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn H vừa mới ghi bán số đề xong cho anh Bàn Văn K với số tiền thể hiện trên tờ phoi đề này là 1.980.000 đồng, nhưng do phải trừ 20% hoa hồng cho anh K nên H chỉ nhận số tiền còn lại là 1.584.000 đồng (trong đó tiền mặt 134.000 đồng, chuyển khoản 1.450.000 đồng); ngoài ra lúc này còn thu giữ thêm của H 06 tờ phoi đề khác đã bán trước đó trong ngày (tổng cộng 07 tờ phoi đề) cùng với số tiền mặt 5.435.000 đồng nên Tổ công tác đưa tất cả đến Công an phường Bình

Hưng Hòa xử lý người có hành vi phạm tội quả tang rồi chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, H đã khai nhận: H ghi bán số đề trực tiếp thắng thua với người mua từ đầu tháng 12/2024 với cách thức như sau: H viết các con số đề và tiền của người mua trên tờ phơi giấy màu trắng scan xuống tờ phơi giấy màu hồng, sau khi trừ 20% tiền hoa hồng cho người mua thì nhận 80% số tiền còn lại rồi mới giao tờ phơi giấy màu hồng cho người mua để đối chiếu với tờ phơi giấy màu trắng mà H lưu lại khi nhận tiền số trúng theo tỉ lệ, nếu người mua 02 con số (bao lô hoặc đầu đuôi) trúng thì H trả 1 gấp 73 lần, còn 03 con số (bao lô hoặc xiu chủ) 1 gấp 620 lần và riêng số đá 1 gấp 520 lần. Theo đó trong ngày 15/12/2024, tuy H đã bán số đề được cho anh K và 06 người khách vắng lai khác (không rõ lai lịch) tương ứng với 07 tờ phơi đề (đài xổ số kiến thiết Tiền Giang, Kiên Giang và Đà Lạt) có tổng số tiền là 10.884.000 đồng. Nhưng do phải trừ tiền hoa hồng cho khách 20%; còn anh K trả tiền mua số đề phần lớn qua chuyển khoản là 1.450.000 đồng và 01 người khách khác còn nợ tiền mua số đề là 1.822.000 đồng nên tổng số tiền mặt khi bị tạm giữ chỉ có 5.435.000 đồng. Riêng trong 14 ngày bán số đề trước đó, do H trả tiền số trúng cho người mua nhiều hơn số tiền bán số đề nên không thu lợi được gì. Như vậy số tiền dùng vào việc đánh bạc của H được xác định là 10.884.000 đồng nên H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Còn đối với anh Bàn Văn K, tuy đã có hành vi “Đánh bạc”, nhưng do số tiền dùng vào việc đánh bạc chỉ có 1.980.000 đồng là dưới mức 5.000.000 đồng và chưa bị kết án về “Tội đánh bạc” hoặc “Tội tổ chức đánh bạc” hay bị xử phạt hành chính về hành vi này nên hành vi của anh K chưa đủ yếu tố cấu thành “Tội đánh bạc”, theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 và được chuyển sang xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 350.000 đồng; riêng đối với anh Nguyễn Hữu D, tuy có cho H thuê phòng trọ để ở, nhưng do không biết và cũng không liên quan gì đến hành vi đánh bạc của H nên không bị xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận: bị cáo vừa từ tỉnh Bắc G vào quận T làm phụ hồ, nhưng do không có việc thường xuyên, kinh tế rất khó khăn và không quen biết ai nên bị cáo mới ghi bán số đề trực tiếp thắng thua với người mua số đề từ đầu tháng 12/2024 nhằm kiếm thêm tiền lo cho gia đình ở quê. Theo đó trong thời gian 14 ngày đầu ghi bán số đề, do bị cáo trả tiền số trúng cho người mua nhiều hơn là số tiền bán được nên không có thu lợi được gì (đã vứt bỏ mất các tờ phơi đề lưu). Đến ngày 15/12/2024, bị cáo đã ghi bán số đề cho được 06 người khách vắng lai (không rõ lai lịch) rồi sau đó tiếp tục ghi bán số đề cho anh Bàn Văn K với số tiền 1.980.000 đồng vừa xong, chưa có kết quả xổ số để tính thắng thua thì bị Công an vào kiểm tra bắt giữ nên tính đến lúc này, bị cáo đã ghi bán số đề cho được 07 người, tương ứng với 07 tờ phơi đề có tổng số tiền 10.884.000 đồng. Tuy nhiên, do bị cáo đã trừ tiền hoa hồng cho người mua hết 20%, anh K chuyển trả phần lớn tiền mua số đề cho bị cáo là 1.450.000 đồng và có người khách khác còn nợ tiền mua số đề là 1.822.000 đồng nên tổng số tiền mặt bị thu giữ chỉ có 5.435.000 đồng. Do đó, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến gì về việc giải quyết vật chứng.

Tại Cáo trạng số: 215/CT-VKSQ.BT, ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Viện kiểm sát

nhân dân khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh) để xét xử về “Tội đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã có ý kiến: bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi ghi bán số đề trực tiếp thắng thua bằng tiền với người mua số đề và lúc bị bắt giữ thì tổng số tiền mà bị cáo đã ghi bán số đề được thể hiện trên 07 tờ giấy phoi đề trong ngày 15/12/2024 là 10.884.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về “Tội đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm. Đồng thời buộc bị cáo nộp lại số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.449.000 đồng để sung quỹ Nhà nước. Còn về vật chứng, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.435.000 đồng, 01 cái điện thoại di động Oppo Reno 5 và 01 cái điện thoại di động Oppo Reno 6; tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cây bút bi, 01 cái máy tính hiệu Casio và 01 quyển phoi dùng để ghi số đề.

Bị cáo không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố; còn lời nói sau cùng thì xin được hưởng án treo để có điều kiện làm ăn nuôi sống gia đình và cam kết không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H: xét theo lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên đã đủ cơ sở xác định: trong ngày 15/12/2024 tại phòng trọ số 2-nhà số 121, Đường M, phường B, quận T. Bị cáo đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi bán số đề trực tiếp thắng thua bằng tiền với những người mua số đề mà tổng số tiền thể hiện trên 07 tờ phoi đề là 10.884.000 đồng và đây là số tiền của bị cáo dùng vào việc đánh bạc. Do đó, bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm “Tội đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Còn đối với anh Bàn Văn K, tuy đã có hành vi mua số đề của bị cáo với số tiền 1.980.000 đồng, nhưng do số tiền dùng vào việc đánh bạc của anh K dưới mức 5.000.000 đồng và chưa bị kết án về “Tội đánh bạc” hoặc “Tội tổ chức đánh bạc” hay bị xử phạt hành chính về hành vi này nên hành vi hôm nay của anh K không đủ yếu tố cấu thành “Tội đánh bạc”, theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 và được chuyển sang xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 350.000 đồng là có căn cứ. Riêng đối với anh Nguyễn Hữu D, tuy có cho bị cáo thuê phòng trọ để ở, nhưng do anh D không biết và cũng không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo nên anh D không bị xử lý gì là phù hợp.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo tuy ít nghiêm trọng nhưng không những đã gây mất trật tự trị an tại địa phương mà còn tạo tâm lý bất an trong đời sống cộng đồng khu dân cư. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có hoàn cảnh khó khăn và là lao động chính trong gia đình nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Xét bị cáo có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên, không có tình tiết tăng nặng nào, có nơi cư trú rõ ràng và việc làm ổn định nuôi sống gia đình; thời gian ghi bán số đề xảy ra ngắn và số tiền dùng để đánh bạc không lớn nên không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo hưởng án treo theo như đề nghị của Kiểm sát viên vừa đã nêu trên cũng tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đủ sức giáo dục, răn đe bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: bị cáo không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các biện pháp tư pháp (“tiền liên quan trực tiếp đến tội phạm”): xét trong ngày 15/12/2024, do bị cáo đã ghi bán số đề với tổng số tiền 10.884.000 đồng, nhưng mới chỉ thu giữ được 5.435.000 đồng, còn lại 5.449.000 đồng chưa thu giữ được nên cần buộc bị cáo nộp lại số tiền này để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Về vật chứng: xét đối với số tiền 5.435.000 đồng của bị cáo do phạm tội mà có; còn 01 cái điện thoại di động Oppo Reno 5, màu đen, số IMEI1: 805545050460896, IMEI2: 86554505046088 (đã qua sử dụng và không kiểm tra bên trong) của bị cáo dùng nhận tin báo chuyển khoản tiền mua số đề của anh K trả; 01 cái điện thoại di động Oppo Reno 6 5G, màu đen, số IMEI1: 864647055954054, IMEI2: 864647055954047 (đã qua sử dụng và không kiểm tra bên trong) của anh K dùng làm công cụ chuyển khoản tiền mua số đề trả cho bị cáo nên cần tịch thu tất cả để sung quỹ Nhà nước. Riêng đối với 01 cây viết bi (đã qua

sử dụng), 01 cái máy tính hiệu Casio AX-120B (đã qua sử dụng); 01 quyển phơi dùng để ghi số đề của bị cáo dùng làm công cụ phạm tội nên cần tịch thu 03 đồ vật này để tiêu hủy.

[9] Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ điều luật và xử phạt:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù về “Tội đánh bạc”, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10-7-2025).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân phường B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại các điều 92 và 100 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại các điều 87 và 93 Luật Thi hành án hình sự năm 2019”.

2. Về các biện pháp tư pháp (“tiền liên quan trực tiếp đến tội phạm”): căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H nộp lại số tiền 5.449.000 (năm triệu bốn trăm bốn mươi chín nghìn) đồng để sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tịch tịch sung quỹ Nhà nước gồm: số tiền 5.435.000 (năm triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn) đồng; 01 cái điện thoại di động Oppo Reno 5, màu đen, số IMEI1: 805545050460896, IMEI2: 86554505046088 (đã qua sử dụng và không kiểm tra bên trong); 01 cái điện thoại di động Oppo Reno 6 5G, màu đen, số IMEI1: 864647055954054, IMEI2: 864647055954047 (đã qua sử dụng và không kiểm tra bên trong).

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cây viết bi (đã qua sử dụng), 01 cái máy tính hiệu Casio AX-120B (đã qua sử dụng); 01 quyển phơi dùng để ghi số đề.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9-Thành phố Hồ Chí Minh) đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số: NK25/278TV, ngày 06/5/2025. Riêng số tiền 5.435.000 đồng đã được Công an quận Bình Tân gửi vào Kho bạc Nhà nước quận Bình Tân (nay là Phòng Giao dịch số 5-Kho bạc Nhà nước Khu vực II) theo giấy nộp tiền, chứng từ giao dịch và Lệnh thanh toán cùng ngày 14/02/2025 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam-Chi nhánh Bình Tân)

4. Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào các điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bàn Văn K vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Phòng HSNV (PV 06)-CATP.HCM;
- VKSND KV9-TP.HCM;
- CQCSĐT-CATP.HCM;
- Trại TG Chí Hòa-CATP.HCM (KV Bình Tân);
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Bộ phận THAHS-TAND KV9-TP.HCM;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác (nếu có);
- Lưu hs, Vp.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái